TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-PT
Ngày: 29/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Lý Ngọc Sơn.
2. Ông Phạm Tấn Tài.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số:165/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Thị L do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị L và người bị hại Đ Thế V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An Giang. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 133/2019/QĐXXPT-HS ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: Đỗ Thị L (X), sinh năm 1977; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: ấp PD B, xã PTH, huyện PT, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật Giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Cha: Đỗ Văn C, sinh năm 1951; Mẹ: Tạ Thị N, sinh năm 1959; Chồng: Lâm Việt T (T), sinh năm 1980; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại kháng cáo:*

Anh Đinh Thế V, sinh năm 1988. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp PD B, xã PTH, huyện PT, tỉnh An Giang.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lâm Việt T (T), sinh năm 1980.(có mặt)
2. Anh Trương Vũ Đ (Vũ L), sinh năm 1981. (có mặt)
3. Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1981. (có mặt)
4. Ông Đ Văn D, sinh năm 1962. (có mặt)

Cùng cư trú: ấp PD B, xã PTH, huyện PT, tỉnh An Giang.

** Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1962. (có mặt)

2. Lê Văn T, sinh 1974. (vắng mặt)

3. Lâm Thị Th1, sinh năm 1977. (vắng mặt)

4. Hứa Thanh T (P), sinh năm 1980. (vắng mặt)

5. Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm 1966. (vắng mặt)

6. Võ Văn C, sinh năm 1993. (vắng mặt).

7. Lâm Nhựt T, sinh 2006. (vắng mặt)

Cư trú: ấp PD B, xã PTH, huyện PT, tỉnh An Giang.

** Ngươi bào chữa:*

Luật sư: Ông Nguyễn Trọng B – Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Đỗ Thị L. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/10/2018, sau khi uống rượu, Đ Thế V nhớ lại sự việc Lâm Việt T (T) cho rằng V ném đá vào nhà của T nên V đi đến nhà của T (thuộc ấp PD B, xã PTH, huyện PT, tỉnh An Giang) để nói chuyện, nhưng không gặp T mà gặp Đỗ Thị L (vợ T). Tại đây, V và L xảy ra cự cãi, L dùng ống tuýp bằng kim loại đánh V, nên V dùng tay đỡ làm rớt ống tuýp và V dùng tay đánh trúng vào vùng đầu của L thì được bà Trần Thị Th (mẹ V), anh Võ Văn C cùng nhiều người can ngăn và đưa V đến Văn phòng ấp PD B. Lúc này, L kêu con ruột tên Lâm Nhựt T, sinh năm 2006 điện thoại cho T biết việc L bị đánh, nghe điện thoại xong, T nói lại cho Trương Vũ Đ, Đỗ Thị G biết rồi đi về nhà. Do Đ sợ T chạy xe nhanh xảy ra tai nạn nên Đ chạy xe chở T về nhà. Thấy vậy, G điều khiển xe theo sau để xem sự việc như thế nào. Khi đi ngang Văn phòng ấp PD B, T thấy V đang ngồi, nên chạy về nhà lấy 01 đoạn gỗ tre tròn dài 90cm, đường kính 4.6cm, hoành 16cm, rồi chạy đến Văn phòng ấp PD B; L lấy ống tuýp sắt đưa cho Đ và nhặt miếng ván bằng gỗ dài 20cm, rộng 10cm rồi cùng nhau chạy đến Văn phòng ấp; còn G chạy xe ngang thấy Đ, L nên dừng xe và nhặt cục gạch đi vào Văn phòng ấp. Lúc này, bà Th và Hứa Thanh T đưa V vào bên trong Văn phòng ấp khóa cửa lại, nên T cầm khúc gỗ tre đập nhiều cái vào cửa trước của Văn phòng ấp, G và L chạy vào trong hẻm đến chỗ cánh cửa bên hông, Đ và T thấy vậy cũng chạy theo sau thì T bị ông Đinh Văn D (cha V) câu vật cản T lại. Do sợ ông D và bà Th bị đánh nên V lấy 01 cây dao bằng kim loại (dài 31cm, cán tròn) để trên bếp Văn phòng ấp rồi mở cửa bên hông chạy đến nơi G đang đứng thì bị G dùng cục gạch ống đưa lên định đánh, nhưng V dùng tay đỡ làm rợt cục gạch, rồi V dùng tay đánh vào mặt G làm G mất thăng bằng lùi lại phía sau, V đi lại nơi L đứng thì bị L cầm khúc tre dài khoảng 01 mét đánh từ trên xuống trúng vào vùng trán bên trái của V. Lúc này, Đ nhặt thanh kim loại (cây ti phuộc xe honda dài 65cm) đánh vào chân của V. Nhìn thấy V bị thương chảy máu nên L, G, Đ và T đi về nhà. V được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa thị xã TC cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang điều trị đến ngày 15/10/2018 thì xuất viện.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 286/18/TgT ngày 18/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận thương tích của Đinh Thế V như sau:

+ Trầy sướt môi trên, trầy sướt cẳng chân trái, sây sát vai trái – không tồn tại: 00% (không phần trăm).

+ Sẹo từ trán đến cung mày trái kích thước 05 x 0.3, 2/3 chiều dài sẹo nằm ở vùng trán, 1/3 sẹo nằm trong cung mày, sẹo màu hồng nhạt – phẳng: 06% (sáu phần trăm).

+ Chấn thương mắt trái, liệt thần kinh số III, teo gai thị tiến triển, thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 5/10: 15% (mười lăm phần trăm).

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là (cộng lùi): 20% (hai mươi phần trăm).

Kết luận khác: Sẹo từ trán đến cung mày trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16/9/2019 bị cáo Đỗ Thị L làm đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; Giảm mức bồi thường với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Ngày 22/9/2019 người bị hại Đinh Thế V có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu tăng hình phạt đối với Đỗ Thị L; Tăng khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng, ngoài số tiền 74.000.000 đồng mà án sơ thẩm đã tuyên xử; Xem xét trách nhiệm hình sự của Lâm Việt T và Trương Vũ Đ cùng Đỗ Thị L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Đỗ Thị L thay đổi lời khai, không thừa nhận có hành vi dùng khúc tre đánh V. Sở dĩ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận là do tinh thần bị hoảng loạn, không nhớ. Việc bị cáo giao nộp toàn bộ số tiền 74.000.000 đồng như án sơ thẩm xét xử là bị cáo muốn làm từ thiện, vì sự việc xảy ra thấy V có bị thương tích, còn ai gây thương tích cho V thì người đó chịu, bị cáo không biết, bị cáo bị oan.

Người bị hại Đinh Thế V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về: Tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Thị L; Xem xét trách nhiệm hình sự của Lâm Việt T và Trương Vũ Đ cùng Đỗ Thị L phạm tội "Cố ý gây thương tích". cho rằng án sơ thẩm xét xử bỏ lọt người, lọt tội; Rút lại yêu cầu tăng thêm khoản tiền tổn thất tinh thần số tiền 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Việt T, Trương Vũ Đ cũng không thừa nhận có cầm hung khí gì khi đi đến Văn phòng ấp và cũng không gây thương tích cho V; Đỗ Thị G thì thấy L cầm khúc tre đánh gây thương tích cho V.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu cầu kháng cáo; phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án.

- Đơn kháng cáo của bị cáo và người bị hại làm trong hạn luật định, nên đề nghị chấp nhận và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; sơ đồ hiện trường hiện trường; các vết thương trên người bị hại còn nhiều mâu thuẫn, thiếu sót. Nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét, xác minh, làm rõ, nên cấp phúc thẩm không thể bổ sung, khắc phục được và cần xác định có đồng phạm hay không? Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung, nhằm đảm bảo tính có căn cứ, đúng pháp luật, tránh oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Không xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị L và người bị hại Đinh Thế V.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Sau khi nghe lời trình bày của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và qua phân tích, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử, hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại, như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đỗ Thị L, người bị hại Đinh Thế V nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Qua xem xét chứng cứ, đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thì thấy:

- Lời khai của Đỗ Thị L: Khi T về đến nhà, T có lấy khúc tre tròn trên xe ba gác, tôi cầm miếng ván gỗ dài 20cm và cục gạch ống, Đ cầm ống tuýp sắt do tôi đưa cùng chạy đến Văn phòng ấp tìm đánh lại V, sau đó thấy V cầm dao loại dao bầu mở cửa sau Văn phòng ấp đi ra định chém tôi, nên G xông tới thì bị V đánh vào mặt. Lúc này tôi cầm miếng ván gỗ đánh V do miếng ván bị rớt xuống đất, sau đó lượm khúc gỗ tre do anh T cầm lại đánh 02- 03 cái vào vùng đầu V. (BL- 74 ngày 02/10/2018; BL-60; BL-58; BL-64; BL-67; BL-68; BL-70; BL-72)

- Lời khai của Đinh Thế V: Lúc tôi vừa mở cửa bước ra từ cửa sau bên Văn phòng ấp, trên tay tôi có cầm cây dao, thì bị Tường cầm khúc gỗ đánh trúng vào bàng tang bên trái làm tôi bị choáng váng nhưng chưa té ngã. Lúc này Đ cầm thanh kim loại đứng đối diện, đánh tôi từ trên xuống trúng vào phần trán phía trên mắt

trái của tôi bị chảy máu và ngất xỉu ngồi dựa vào bậc thềm, sau đó ai đánh nữa thì tôi không biết. (BL- 87 ngày 07/01/2017; BL- 82; BL- 83; BL- 85 BL- 89; BL- 91).

- Lời khai của Lâm Việt T: Sau khi nghe V đánh L và được Đ chở về đến nhà thấy L ngồi đầu tóc rối ren, nên tôi tức giận lấy khúc tre tròn dài khoảng 01 mét trên xe ba gác chạy đến Văn phòng ấp tìm đánh và thấy V bên trong, tôi cầm khúc tre đập vào cửa nhiều cái. Sau đó thấy V cầm cây dao đi ra cửa sau và giằng co với L, G, lúc này tôi bị ông D nắm áo và một tay câu giật với ông D, một tay tôi giữ khúc tre lại ở đầu hẻm, còn phía trong hẻm đánh nhau như thế nào tôi không biết. Đối với thương tích của V tôi chỉ nghe L nói cầm cục gạch ống đánh trúng đầu V. (BL-103 ngày 02/10/2018; BL-04; BL-94; BL-98; BL-101)

- Lời khai của Trương Vũ Đ: Khi tôi chở anh T về đến nhà, T bước xuống xe lấy 01 khúc tre tròn dài khoảng 1m, tôi cầm 01 khúc sắt tròn dài khoảng 01m chạy theo T đến Văn phòng ấp, T cầm khúc tre đánh nhiều cái vào cửa, rồi sau đó chạy đi đâu tôi không biết. Khi nghe chị L, G nói bị V cầm dao chém, thì tôi chạy lại đầu hẻm bị té và nhìn thấy chị L trên tay cầm khúc sắt loại ống ty phuộc xe honda, tay kia cầm cục gạch ống; vợ tôi là (G) cầm khúc sắt loại ống ty phuộc xe honda trên tay; T cầm khúc tre đánh liên tiếp vào người của V có trúng hay không thì tôi không biết; khi thấy G bị té nên tôi giật khúc sắt trên tay G đánh vào chân của V làm V khụy xuống, chị L cầm khúc sắt đánh vào người V 01 cái, tôi thấy vùng đầu của V bị chảy máu, do sợ V chết nên không đánh nữa. Sau đó tôi cầm khúc sắt tròn, L, G mỗi người cầm 01 ty phuộc, T cầm khúc tre tròn về nhà T. (BL-121 ngày 02/10/2018; BL-113; BL-115; BL-119)

- Lời khai của Đỗ Thị G: Khi đến Văn phòng tôi có cầm cục gạch ống, lúc này thấy V định đánh chị L, nên tôi cầm cục gạch đánh lại thì tôi bị V dùng tay đánh vào mặt bị chúi đầu xuống đất. Lúc tôi quay lại thì thấy chị L cầm khúc tre đánh vào vùng đầu V bị chảy máu, sau đó tôi và chị L chạy ra đường tỉnh lộ 954 thì gặp T và ông D câu giật nhau và khi được can ngăn thì bốn chúng tôi đi về nhà T.(BL-136 ngày 02/10/2018; BL-127; BL-129; BL-133)

- Lời khai của Trần Thị Th: Khi nghe tiếng mọi người la làng đừng cho V ra khỏi Văn phòng ấp vì gia đình của T cầm cây lại nhiều chửi thề lớn tiếng và đập cửa. Lúc tôi lén đi ra ngoài xem sao, do V sợ tôi bị đánh nên V đi theo tôi, khi V bước ra thì bị T nhào đến cầm khúc gỗ hay khúc sắt đánh V tới tắp, ngay lúc này L, G mỗi người cầm một cục gạch ống và chồng G cầm khúc cây đánh V xỉu ngồi dựa vào cửa sau Văn phòng. (BL-10 ngày 01/10/2018; BL-145; BL-147)

- Lời khai của Đinh Văn D: Tôi đứng ở quán cà phê BN thấy T cầm cây, Đ cầm khúc sắt giống ty phuộc xe, L cầm cục gạch ống đập cửa Văn phòng ấp, G đến sau tôi không để ý có cầm gì không. Sau đó 04 người cùng chạy cửa sau Văn phòng, khoảng 10 phút sau tôi nghe mọi người la lên V bị đánh gục xuống rồi, lúc này tôi chạy vào thì thấy T không có cầm hung khí gì chạy ra, nên tôi túm tóc T lại và câu giật nhau, L, G đến gỡ tay tôi ra và tôi bị một người đạp tôi té đá. Khi tôi đứng lên chạy vào thì thấy V ôm đầu chảy máu rất nhiều gục tại bậc thang cửa hông Văn phòng. (BL-151 ngày 03/10/2018; BL-149)

- Lời khai của Phạm Tuấn K: Khi tôi tiếp chị Th đóng cửa Văn phòng lại thì

V thoát ra ngoài trên tay không biết có cầm gì không, đồng thời tôi thấy T cùng 02-03 người nữ và nam từ trên đường chạy xuống đường hẻm cặp Văn phòng xô xát với V. (BL-156 ngày 04/10/2018; BL-154)

- Lời khai của Lâm Thị Th1: Tôi đứng đối diện Văn phòng nên thấy rõ T, Đ mỗi người cầm một khúc cây và sắt đập cửa Văn phòng, L, G đều cầm gạch ống, sau đó cùng chạy vào cửa hông Văn phòng xô xát với V. (BL-164 ngày 02/10/2018; BL-162)

- Lời khai của Lê Văn T: Tôi thấy và khai chính xác T cầm khúc sắt khoảng 01 mét, Đ cầm khúc cây đánh nhiều cái vào cửa sắt, L, G cầm cục gạch ống cùng xô xát với V, nhưng ai đánh V thì tôi không rõ, do trời tối. Sau đó tôi thấy 04 người từ trong hẻm Văn phòng đi ra, nên tôi lấy bông gòn cầm máu cho V. (BL-160; BL-14 ngày 02/10/2018; BL-158)

Xét thấy, tại các phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Thị L thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi dùng khúc tre gây thương tích cho Đinh Thế V; người bị hại Đinh Thế V thì khẳng định Lâm Việt T, Trương Vũ Đ, Đỗ Thị L, Đỗ Thị G là những người gây thương tích cho V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Việt T, Trương Vũ Đ không thừa nhận có cầm hung khí gì khi đi đến Văn phòng ấp và cũng không gây thương tích cho V; Đỗ Thị G thì thấy L cầm khúc tre đánh gây thương tích cho V. Lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và sơ đồ hiện trường có nhiều mâu thuẫn, nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ, như: Chưa xác định rõ T, L, Đ, G ai là người đi vào trước, vào sau từng người loại cầm hung khí gì đi vào hẻm cửa sau Văn phòng ấp PD B? Vị trí Đ, T bị trượt té làm rớt hung khí; Vị trí L lượm khúc tre, Đ lượm khúc sắt đánh V; L, G xô xát với V trước hay sau Đ, T chạy vào hẻm; Vị trí ông D câu giật với T bên hông hay phía trước Văn phòng ấp và trước hay sau khi V bị thương tích, T còn cầm hung khí gì không? Chưa làm rõ lời khai của người làm chứng Lê Văn T, Lâm Thị Th1, Hứa Thanh T, Phạm Tuấn K, Huỳnh Thị Thanh H, Huỳnh Văn C...là những người thấy sự việc xảy ra và can ngăn. Bệnh án của Bệnh viện đa khoa khu vực TC ngày 01/10/2018 ghi nhận V có vết thương vùng đỉnh đầu, phù hợp với hình ảnh V được chụp lại khi đang điều trị, nhưng chưa được xem xét và giám định. Biên bản, bản ảnh dựng lại hiện trường người bị hại, ông D, bà Th cho rằng không đúng với sự việc, thực tế khách quan của vụ án xảy ra, nên không đồng ý ký tên. Mặt khác, theo Công văn số 17/TLo-TTPY ngày 24/4/2020 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh An Giang, thì:

- Khúc gỗ tre tròn dài 90cm, đường kính 4,6cm, hoành 16cm là vật có thiết diện lớn, diện tích bề mặt tiếp giáp rộng khi gây lực tác động. Vật này để gây ra thương tích ở vùng trán của Đinh Thế V là rất thấp, mà thương tích dạng sây sát, trầy sướt ở vai trái, môi dưới, cẳng chân thì khả năng phù hợp hơn.

- Cục gạch ống 04 lỗ, kích thước 16x08cm; 01 cây dao bằng kim loại kích thước dài 31cm, cán tròn dài 09cm, lưỡi dài 22cm, chiều rộng lưỡi dao 4.5cm; 02 vật này không phù hợp gây ra thương tích trên người nạn nhân.

- Ống tuýp sắt bằng kim loại dài 100cm, đường kính 02cm; 02 thanh kim loại (cây ty phuộc xe Honda) dài 65cm (đoạn 01: dài 33cm, đường kính 03cm;

đoạn 02: dài 32cm, đường kính 11cm). Trong 02 loại vật chứng này, khả năng cao là thanh kim loại (cây phuộc xe Honda) gây ra thương tích cho người bị hại.

Từ những thiếu sót, mâu thuẫn, điều tra chưa đầy đủ của cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định hủy toàn bộ bản án sơ thẩm cần để điều tra, truy tố, xét xử lại nhằm đảm bảo tính có căn cứ, đúng pháp luật, có hay không có đồng phạm, tránh oan sai và bỏ lọt tội phạm theo thủ tục chung, như đại diện Viện kiểm sát và Luật sư đề nghị. Do hủy bản án sơ thẩm, nên không xem xét các yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HSST-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An Giang.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Đỗ Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại TPHCM;
-VKSND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện PT;
-TAND huyện PT ;
-CQCSĐT huyện PT;
-Chi cục THA.DS huyện PT;
-Bị cáo;
-Phòng KTNV&THA;
-Tòa Hình sự;
-PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
-Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
-Văn phòng; Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Chấn